TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2020/QĐST-HNGĐ	*Đức Thọ, ngày 24 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vi Thị T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn TK, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn TK, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Khoản 1, 2 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị T và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng: Giao con chung Trần Ngọc Á, sinh ngày 30/4/2012 cho chị Vi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Giao

con chung Trần Gia B, sinh ngày 22/10/2015 cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Vi Thị T phải nộp 150.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005993 ngày 05/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Số tiền còn lại hoàn trả cho chị T là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện ĐT;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện ĐT;
- Các đương sự;
- UBND xã LTT;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Trọng